

Hóc Môn, ngày 06 tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH
GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2022-2023**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2708/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Tiếp tục thực hiện công văn số 2037/SGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDĐT) về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch 1459/KH-PGDĐT-TiH ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu Năm học 2022-2023;

Căn cứ kết quả năm học 2021-2022 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2022-2023.

Trường Tiểu học Trần Văn Mười xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023 với những nội dung như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương:

Xã Xuân Thới Đông có diện tích tự nhiên 308,9ha, được tách ra từ xã Tân Xuân trên cơ sở hình thành từ 3 ấp Xuân Thới Đông, Tân Tiến và Mỹ Hòa 2 theo Nghị định 130/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2003 của Chính phủ. Toàn xã có 9.088 hộ với 34.021 nhân khẩu, được chia thành 6 ấp, 115 tổ nhân dân. Về đời sống tín ngưỡng, tôn giáo: có 01 đình, 2 nhà thờ, 01 dòng nữ tu, 01 đền thánh giáo họ, 01 hội thánh Tin lành, 04 ngôi chùa và 01 tịnh thất. Về hệ thống trường học xã có 1 trường trung học cơ sở, 2 trường tiểu học và 1 trường mầm non. Xã có 02 chợ truyền thống và 1 chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn.

Cơ cấu kinh tế của xã được chuyển dịch theo định hướng thương mại-dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp, hoạt động ổn định với các mặt hàng sản xuất chính là: sản phẩm gỗ mỹ nghệ, dệt lưới cước, mền, may gia công. Chính quyền địa phương không ngừng tăng cường lãnh đạo phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, góp phần nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

*** Thuận lợi**

- Trường Tiểu học Trần Văn Mười được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn; Đảng ủy, chính quyền xã Xuân Thới Đông và Ban đại diện Cha mẹ học sinh. Đặc biệt là sự quan tâm của Huyện ủy và Ủy ban nhân

dân Hóc Môn về cơ sở vật chất. Trường lớp khang trang, sạch đẹp, an toàn, thoáng mát, đáp ứng yêu cầu hoạt động dạy và học theo hướng hiện đại.

- Trường có 50 lớp với 2500 học sinh, bộ máy tổ chức đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, luôn khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ năm học.

- Phát huy những thành quả đạt được trong năm học qua, tiếp tục vươn lên trong công tác, học tập và giảng dạy.

- Chất lượng giảng dạy của nhà trường dần được nâng cao qua từng năm, góp phần từng bước nâng cao thương hiệu, uy tín nhà trường trong phụ huynh và người dân địa phương.

- Trường có đủ phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh.

***Khó khăn**

- Bình quân sĩ số học sinh trên một lớp cao: 50 học sinh/lớp, vượt quá quy định về số học sinh trong một lớp của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Giáo viên bộ môn tiếng Anh, Tin học, Nghệ thuật trường chưa có đủ theo tỉ lệ qui định, vì thế trường phải hợp đồng thêm giáo viên, nên nhân sự không ổn định. Trường không có giáo viên chuyên trách môn Nghệ thuật. Một số giáo viên, nhân viên lớn tuổi nên việc ứng dụng công nghệ thông tin và các phần mềm tiện ích hỗ trợ cho việc quản lý và dạy học chưa đạt hiệu quả cao.

- Trường có 07 giáo viên trong định biên chưa đạt chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019 - trình độ Trung học sư phạm (1), Cao đẳng sư phạm(6) - đang học tập, cập nhật đảm bảo trình độ chuẩn quy định(dự kiến hoàn thành trong năm 2023-2024).

- Hơn 60% học sinh thuộc diện tạm trú do di dân cơ học, chỗ ở không ổn định nên việc phối hợp giáo dục giữa nhà trường – gia đình còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn, lo kinh tế gia đình nên chưa quan tâm sâu sát đến việc học của học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022-2023

2.1. Đặc điểm học sinh nhà trường

Đa phần các em học sinh đều trong độ tuổi đi học theo quy định, ngoan hiền, lễ phép, năng động, yêu thích đến trường.

Học sinh hào hứng học tập, yêu thích các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống, các câu lạc bộ thể dục, thể thao, năng khiếu. Học sinh tích cực tham gia các hội thi trên internet và các chứng chỉ quốc tế.

Do nội dung, tích chất, mục đích của các môn học ở tiểu học đều thay đổi so với bậc mầm non đã kéo theo sự thay đổi ở các em về phương pháp, hình thức, thái độ học tập; các em đã bắt đầu tập trung chú ý và có ý thức học tập trung tốt.

Trường có 15 học sinh khuyết tật đang học hòa nhập (và 02 học sinh có giấy bệnh viện, chờ Ủy ban xã Xuân Thới Đông thẩm định cấp giấy công nhận)

Khối	TS lớp	Học 2 buổi/ ngày		Học trên 5 buổi /tuần	Học TA Tăng cường	Học TA Đề án	Học TA tự chọn	Học Tin học
		Có bán trú	Không bán trú					
Một	11	09	02				11	
Hai	9	08	01				9	9
Ba	9	07	02			9 (bắt		9

						buộc)		
Bốn	10	10	0			10		10
Năm	11	11	0			11		11
Tổng cộng	50	45	05	0	0	30	20	39

2.1.1. Số lớp

2.1.2. Học sinh

Khối	TS học sinh	Nữ	Học 2 buổi/ngày		Học trên 5 buổi/tuần	Học TA Tăng cường	Học TA Đề án	Học TA tự chọn	Học Tin học	HS khuyết tật
			Có bán trú	Không bán trú						
Một	497	238	416	81				497		02
Hai	434	212	389	45				434	434	03
Ba	424	213	343	81			424		424	01
Bốn	510	246	401	109			510		510	05
Năm	613	305	481	132			613		613	04
Tổng cộng	2478	1214	2030	448			1547	931	1981	15

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

2.2.1. Số lượng và trình độ

Giáo viên

TT	Tổ chuyên môn	Tổng số	Nữ	Đảng viên	Biên chế (cơ hữu)	HĐ khoán, thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Tổ 1	11+1	12	09	12			10	01	01
2	Tổ 2	9	9	02	9			07	02	
3	Tổ 3	9	8	02	09			07	02	
4	Tổ 4	10	08	04	10			10	01	
5	Tổ 5	11	08	04	11			11		
6	BM	06	02	02	03	03		05		01
7	T. Anh	08	07	01	04	04		05	03	
Tổng cộng		65	54	24	58	10		55	9	02

2.2.2. Cán bộ – Nhân viên

TT	Bộ phận	Tổng số	Nữ	Đảng viên	Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
							>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	BGH	03	02	02	03			03		
2	TPT	01	01			01			01	
3	Kế toán	01	01		01					01
4	TV - TB	01	01		01					01
5	Thủ quỹ	01	01			01				01
6	Văn thư	01	01		01					01

7	Y tế	01				01				01
8	Nha sĩ	01				01				01
9	Bảo vệ	04			03	01				04
10	Phục vụ	04	04		02	02				04
11	Cấp dưỡng	14	14			14				14
Tổng cộng		32	25	02	11	21		03	01	28

2.2.3. Cơ cấu

Trường hạng I.

Tỉ lệ 1,2 giáo viên/lớp; sĩ số bình quân 49.6 học sinh/lớp.

Hiện nay tỉ lệ giáo viên/lớp chưa đảm bảo tỉ lệ so với học sinh học 2 buổi/ngày theo qui định. Trường đang lên kế hoạch tuyển dụng. Trường chưa tuyển dụng được giáo viên chuyên trách các môn Nghệ thuật nên mảng bồi dưỡng và phát huy năng khiếu học sinh có phần hạn chế. Môn Tiếng Anh, Tin học giáo viên thuộc diện biên chế cũng chưa đảm bảo số lượng theo yêu cầu vì chưa có giáo viên đăng ký tuyển dụng, phòng máy dạy Tin học chưa đáp ứng đủ cho học sinh được học thực hành 100%.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

Tổng số phòng học trường hiện có 50 phòng học kiên cố. Trong đó có một số phòng học được trưng dụng từ các phòng chức năng, đủ điều kiện để tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

Trường có đủ phòng học để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh, đảm bảo đủ 1 lớp/phòng học kiên cố với đầy đủ trang thiết bị dạy và học tối thiểu theo quy định. Có trang bị thêm bảng tương tác và máy chiếu, ti vi cho một số phòng học.

Trường chưa có phòng chức năng để dạy các môn nghệ thuật như Tiếng Anh, Âm nhạc, Mĩ thuật do tận dụng làm phòng học cho học sinh để đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

Trường đảm bảo thiết bị dạy học tối thiểu theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho tất cả các lớp; đặc biệt là các lớp 1, 2, 3 thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trường có 02 phòng máy gồm 84 máy để thực hiện giảng dạy tin học. Tuy nhiên chưa đủ để 100% các tiết tin học được học tại phòng máy (68/69 tiết, còn thiếu 1 tiết tin thực hành phải linh hoạt kết hợp lý thuyết tại lớp).

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 và Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục Thành phố thích ứng với tình hình dịch Covid-19 bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Chủ động, tích cực thực hiện chuyển sang trạng thái bình thường mới theo phương châm “Đoàn kết kỷ cương, chủ động thích ứng, an toàn hiệu quả, phục hồi phát triển. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt triển khai chương trình, kế hoạch năm học để phòng, chống dịch bệnh và thực hiện mục tiêu kiên trì chất lượng giáo dục tiểu học.

Thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018 – CT GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông 2006) đối với lớp

4, lớp 5; tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương; chủ động triển khai nội dung giáo dục STEM; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 4 trong năm học 2023-2024 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 4 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 CT GDPT 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CT GDPT 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học trực tuyến, trên truyền hình và kiểm tra, đánh giá; xây dựng Thư viện số.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình – nhà trường – xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

Nâng cao hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng một số tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia. Phấn đấu thực hiện mô hình trường học chất lượng cao “trường tiên tiến, hội nhập quốc tế”

2. Chỉ tiêu cụ thể

Năm học 2022-2023, trường phấn đấu đạt:

*** Giáo viên**

100% giáo viên tham gia đầy đủ các chuyên đề cấp huyện, cấp trường, cấp tổ đầy đủ (theo đúng thành phần quy định).

Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 15/50 GV, tỉ lệ 30%

Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 20 GV tỉ lệ 40%

Giáo viên tham gia và đạt yêu cầu chương trình BDTX: 100%.

Giáo viên đạt yêu cầu về đánh giá Chuẩn nghề nghiệp từ khá trở lên: 100%

Giáo viên tham gia tập huấn và đạt yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018: 100%.

Giáo viên Tin học được tập huấn theo chương trình Tin học Quốc tế ICDL the Digital Student.

100% giáo viên thực hiện tốt Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

*** *Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi***

Huy động trẻ 6 tuổi ra lớp 1: 100%

Duy trì sĩ số: 100%

Hiệu suất đào tạo: trên 99,5%

Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: trên 99%.

Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 100%.

Học sinh được giáo dục kỹ năng sống: 100%

*** *Chất lượng giáo dục***

Học sinh được học 2 buổi/ngày: 100%

Học sinh đạt yêu cầu về học tập: 99,5% (tăng 0,5%)

100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất và các phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

100% học sinh được học môn tiếng Anh, tổ chức cho học sinh được học trực tiếp với giáo viên bản ngữ ở tất cả các khối lớp, phần đầu đạt trên 90%.

100% học sinh từ lớp 2 đến lớp 5 được học môn Tin học, phần đầu có học sinh được học chương trình Tin học Quốc tế ICDL the Digital Student.

Hợp tác với Trung tâm giáo dục Kỹ năng sống tổ chức dạy kỹ năng sống cho tất cả học sinh khối 1, 2, mở rộng dần ở các khối lớp qua từng năm theo nhu cầu của phụ huynh học sinh. Trong năm học tổ chức chuyên đề cho học sinh toàn trường ít nhất 2 lần/năm.

Học sinh khuyết tật học hòa nhập được giảng dạy và chăm sóc tốt nhất có thể theo thực tế của trường.

Giữ vững các tiêu chí đã đạt của trường đã đạt kiểm định mức độ 1(lần 2), phần đầu đạt chuẩn cao hơn

*** *Phong trào, hoạt động ngoại khóa***

100% học sinh tham gia đầy đủ các hoạt động ngoại khóa, có học sinh tham gia và được công nhận qua các hội thi trên Internet cấp huyện.

Có học sinh tham gia hội thi Tài năng tin học, TOEFL Primary...phần đầu có học sinh dự thi IC3 Spark, các chứng chỉ Tin học quốc tế ICDL.

Có học sinh đạt giải TDTT qua các hội thi cấp huyện, cấp thành phố.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Đính kèm Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Biện pháp

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

Tập trung xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng;

Chuyển các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm;

Tập trung giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; an toàn giao thông, phát triển văn hóa đọc.

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học. Tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học và hoạt động trải nghiệm.

Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh. Tăng cường các hoạt động phục vụ cộng đồng và hình thức hoạt động các câu lạc bộ trong các nhà trường: Võ thuật, bóng đá, stem,....

Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa; tiếp tục đưa giáo dục âm nhạc dân tộc, văn hóa truyền thống vào nhà trường; đẩy mạnh hoạt động học bơi và phòng, chống đuối nước; tăng cường tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh.

Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình, nhà trường, xã hội. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của trường.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh;

Nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình-nhà trường-xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh.

Nhân viên thư viện thực hiện tốt công tác thiết lập và vận hành thư viện; chú trọng việc tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường.

Đảm bảo tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa để học tập; huy động các nguồn lực từ cha mẹ học sinh, học sinh, nhà xuất bản, nhà tài trợ... để xây dựng tủ sách dùng chung.

Chỉ tiêu

100% học sinh được tham gia các hoạt động tập thể, ngoại khóa.

(Đính kèm Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

*** Tổ chức hoạt động bán trú**

Biện pháp

Xây dựng kế hoạch bán trú, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên của trường ngay từ đầu năm học 2022-2023. Lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm đảm bảo an toàn, đầy đủ hồ sơ pháp lý.

Bảo đảm thực hiện tốt công tác y tế trường học; các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm trong trường học.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm đúng quy định. Thực hiện văn bản 1015/BQLATTP-QLCL về sử dụng thực phẩm thuộc “chuỗi thực phẩm

an toàn” tại bếp ăn, căn tin trường học.

Thực hiện bộ thực đơn cân bằng dinh dưỡng, thực hiện nghiêm túc văn bản 415/GDDT-HSSV về áp dụng phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” và văn bản 608/GDDT-HSSV về triển khai phần mềm “Xây dựng thực đơn cân bằng dinh dưỡng” theo công văn số 576/BGDDT-CTHSSV.

Căn cứ Quyết định 1246/QĐ-BYT về việc ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDDT về công tác y tế trường học.

Luôn chú trọng đến môi trường ăn uống, ngủ nghỉ, sinh hoạt của học sinh; bố trí đồ dùng vật dụng bán trú, phòng ngủ, nhà vệ sinh thật sự ngăn nắp, thẩm mỹ.

Tổ chức cho học sinh biết cách tự phục vụ cùng với các kỹ năng sống; hướng dẫn một cách khoa học, phù hợp với từng khả năng của học sinh.

Kịp thời giải quyết những trường hợp ảnh hưởng đến sức khỏe học sinh.

Chỉ tiêu

100% học sinh bán trú được chăm sóc tốt.

Hạn chế mức thấp nhất tỉ lệ trẻ thừa cân, béo phì.

Không để xảy ra trường hợp ngộ độc thực phẩm.

***Nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày**

Biện pháp

Trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thời lượng tối đa 7 tiết học/ngày (buổi sáng: 4 tiết - buổi chiều: 3 tiết). Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh. Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa.

+Phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động phụ huynh sắp xếp thời gian đưa, đón tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh học 2 buổi/ngày, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giảm thiểu tỉ lệ học sinh bỏ học.

Chỉ tiêu

100 % học sinh được học 2 buổi/ngày.

(Đính kèm Phụ lục 1.3)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường: Không có

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 2708/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày tựu trường: Thứ hai, ngày 22/09/2022(khối 1); Thứ hai ngày 29/09/2022(khối 2,3,4,5)

Ngày khai giảng: ngày 05/09/2022

Học kì I: từ ngày 05/09/2022 đến ngày 14/01/2023(gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Học kì II: từ ngày 16/01/2023 đến ngày 20/5/2022(gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

Ngày bế giảng năm học từ ngày 25/5 đến 31/5/2023.

Xét Hoàn thành chương trình Tiểu học trước ngày 30/6/2023

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học, tại Trường Tiểu học Trần Văn Mười, thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết; mỗi tiết 35 phút.

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

4.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Đính kèm Phụ lục 2)

4.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Đính kèm Phụ lục 2)

4.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Đính kèm Phụ lục 2)

4.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Đính kèm Phụ lục 2)

4.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

(Đính kèm Phụ lục 1.4)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1

(Đính kèm Phụ lục 2)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Biện pháp

Thực hiện Công văn số 580/SGDĐT-KHTC ngày 02/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về thực hiện rà soát hiện trạng và mua sắm bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu cho lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo thông tư 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo

dục và Đào tạo về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2 và lớp 3 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025.

Đầu năm học nhà trường tiến hành rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu; tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học đã được đầu tư. Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học. Hàng tháng tổ chức kiểm tra, đánh giá cụ thể việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên trên lớp một cách cụ thể.

Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất tăng cường trang thiết bị trong các lớp học...chuẩn bị tốt cho đổi mới Chương trình GDPT 2018.

Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Tiếp tục tham mưu tăng cường cơ sở vật chất phòng Tin học và bổ sung các phòng dạy Ngoại ngữ, Nghệ thuật.

Nghiên cứu, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để xây dựng mô hình Thư viện số phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Phát triển kho học liệu bài giảng minh họa, học liệu điện tử Khuyến khích giáo viên khai thác sử dụng và tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử trên cơ sở lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xây dựng kế hoạch; chuẩn bị sẵn sàng các phương án phòng khi dịch bệnh diễn biến phức tạp thông qua hình thức tổ chức dạy học trên truyền hình, dạy học trực tuyến, đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Chỉ tiêu

100% các lớp có đầy đủ các thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, trang bị thêm các ti vi, màn hình chiếu, máy chiếu, công suất đường truyền phục vụ cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến đáp ứng tình hình thực tế dạy học trong năm học này.

100% giáo viên có và sử dụng sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo và các thiết bị sẵn có và làm mới.

100% học sinh có sách giáo khoa và đồ dùng học tập cần thiết.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Đổi mới công tác quản lý, phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý.

*** *Đổi mới công tác quản lý***

Biện pháp

Khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý ở tiểu học (phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, phần mềm thống kê báo cáo định kỳ EQMS, phần mềm quản lý trường học...); thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo định kỳ đầu năm, giữa năm và cuối năm học. Tăng cường công tác tham mưu để xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

Đổi mới công tác thi đua khen thưởng, kịp thời khen thưởng những nhân tố tích cực.

Xây dựng, củng cố đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tham gia và tổ chức bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

Thực hiện đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn

ngành nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực. Động viên giáo viên tham gia học nâng cao trình độ đáp ứng chuẩn giáo viên Tiểu học theo Luật giáo dục năm 2019. Tổ chức cho giáo viên đăng ký tự học, tự bồi dưỡng (chủ yếu qua mạng Internet), học các mô đun bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn của Sở, bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” để tự hoàn thiện, đáp ứng yêu cầu của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

Tổ chức, tham gia hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề trao đổi chuyên môn. Các buổi sinh hoạt chuyên đề có kế hoạch cụ thể, phân công người dạy thể nghiệm, người báo cáo hoặc thể nghiệm chuyên đề, lưu trữ hồ sơ đầy đủ.

Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chuyên môn giỏi cấp trường theo Điều lệ Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Bồi dưỡng giáo viên để tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp có hiệu quả.

Tham mưu với cấp trên tăng cường thêm đội ngũ giáo viên bộ môn để đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho việc dạy học 2 buổi/ngày.

Phát huy quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu; tích cực và nâng cao hiệu quả công tác truyền thông. Tăng cường kiểm tra hoạt động chuyên môn thông qua các hoạt động dạy và học.

Công khai chất lượng giáo dục bằng nhiều hình thức: mời cha mẹ học sinh đến dự các tiết học, cùng giám sát các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm ngoài nhà trường, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt việc tổ chức chuyên đề cấp trường; thăm lớp, dự giờ để đánh giá chất lượng sau mỗi chuyên đề. Tăng cường kiểm tra để hỗ trợ giáo viên lớp 1, 2, 3 thực hiện tốt chương trình GDPT 2018.

Chỉ tiêu

Số hóa quản lý đội ngũ, đảm bảo số lượng và chất lượng thực hiện nhiệm vụ.

*** *Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học***

Đảm bảo cơ cấu đội ngũ cả về số lượng và chất lượng đạo đức và chuyên môn

Biện pháp

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, quy tắc ứng xử trong cơ nhà trường.

Tiếp tục thực hiện đánh giá Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Tổ chức rà soát trình độ đào tạo đội ngũ giáo viên, thực hiện nghiêm túc Nghị định 71/2020/NĐ-CP và Thông tư 24/2020/TT-BGDĐT.

Tạo điều kiện để cán bộ quản lý và giáo viên tham gia bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở lớp 1 và lớp 2, lớp 3 (năm học 2022-2023), nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp.

Dự kiến phân công giáo viên dạy lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng về CTGDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng SGK lớp 3 trước khi năm học 2022-2023 bắt đầu.

Tạo điều kiện cho giáo viên các lớp khác tham gia tập huấn bộ sách Chân trời sáng tạo để nắm bắt thêm là cơ sở cho việc phân công và giảng dạy.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo

phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Thực hiện nghiêm túc Điều lệ trường tiểu học; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở, tạo điều kiện cho giáo viên nâng trình độ Tin học, Ngoại ngữ để đủ khả năng đáp ứng yêu cầu công việc trong thực tế.

Thực hiện tốt công tác dự báo, qui hoạch, tuyển mới giáo viên đảm bảo tỉ lệ giáo viên theo qui định đối với lớp 2 buổi/ngày là 1.5GV/lớp(hiện tại 1.2GV/lớp) và hài hòa cả về giáo viên nhiều môn và bộ môn.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tổ theo Công văn 1315/BGDĐT-GDTH và Công văn số 1338/GDĐT-TH; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, “Trường học kết nối”, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy.

Chỉ tiêu

100% cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên môn theo qui định.

7/7 giáo viên chưa đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo Luật 2019 tiếp tục học nâng chuẩn đào tạo.

Phân đấu có cán bộ quản lý và giáo viên học tập và đạt trình độ trên chuẩn.

3. Thực hiện quy chế chuyên môn

3.1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục

3.1.1. Thực hiện đúng biên chế năm học

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 2708/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Tổ chức tuyển sinh trực tuyến, tạo mọi điều kiện thuận tiện nhất đảm bảo học sinh trong độ tuổi trên địa bàn trường được đến trường.

Tùy vào tình hình diễn biến của dịch bệnh Covid 19 trường sẽ tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp nhằm đảm bảo chương trình giáo dục và khung thời gian năm học. (Có thể kéo dài trong thời gian các tuần dự trữ và kết thúc muộn hơn 31/5/2023 tùy diễn biến của dịch bệnh)

Học kì I từ ngày 05/09/2022 đến ngày 14/01/2023 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

Học kì II từ ngày 16/01/2023 đến ngày 30/5/2023 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác)

Ngày bế giảng năm học từ ngày 25/5 đến 31/5/2023

3.1.2. Tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, CBQL về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, đặc biệt đối với lớp 1, 2, 3

Biện pháp

Chọn giáo viên tham gia bồi dưỡng và ưu tiên đảm nhiệm dạy lớp 1, 2, 3 vì đây là lớp đầu tiên thực hiện CTGDPT 2018. Dự kiến giáo viên dạy lớp 4 để cử tham gia bồi dưỡng việc thực hiện CTGDPT 2018 năm học 2023-2024.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng Modul, tự bồi dưỡng thường xuyên tất cả các môn của CTGD tiểu học. Phân quyền cho tổ, nhóm chuyên môn; tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua nghiên cứu kế hoạch bài dạy.

Đối với lớp 4, 5 xây dựng kế hoạch các môn học theo định hướng phát huy năng lực phẩm chất học sinh theo định hướng chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tăng cường dạy học theo chủ đề, chính tả nghe – ghi,...

Trường tổ chức cho giáo viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa bằng hình thức như: cá nhân tự bồi dưỡng, bồi dưỡng trực tiếp và tự bồi dưỡng tương ứng với các môn học/hoạt động giáo dục đối với từng bộ sách giáo khoa, đặc biệt là bộ sách đã chọn Chân trời sáng tạo đối với lớp 1, 2, 3.

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối theo công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và công văn số 1338 /GDĐT-TH ngày 13 tháng 5 năm 2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn SHCM thực hiện CTGDPT cấp tiểu học từ năm học 2020-2021.

Chỉ tiêu:

100% cán bộ quản lý và giáo viên lớp 1, 2, 3 tham gia tập huấn CTGDPT.

3.1.3. Thực hiện đảm bảo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3 và Chương trình hiện hành đối với các lớp 4, 5 phù hợp với thực tế của nhà trường

Biện pháp

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học lớp 1→5 theo quy định.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện; thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Công văn 3654/GDĐT-TH, ngày 3 tháng 11 năm 2020 của Sở GD&ĐT thành phố Hồ Chí Minh); Công văn số 2018/GDĐT-TH, của Phòng Giáo dục và đào tạo Hóc Môn.

Tích cực, chủ động tham mưu lãnh đạo quan tâm công tác phân tuyến, đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường thiết bị dạy học hiện đại phục vụ nhu cầu giảng dạy và học tập của học sinh hiện nay.

Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục khác phù hợp với nhu cầu của HS và điều kiện của nhà trường, địa phương.

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh vùng miền, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế.

Xây dựng kế hoạch giáo dục phải đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình. Dạy học 2 buổi /ngày có đầy đủ điều kiện giáo viên, cơ sở vật chất, được sự thỏa thuận của gia đình học sinh, tổ chức dạy học Ngoại ngữ, Tin học và lựa chọn môn thể thao tự chọn là môn cầu lông, bóng rổ,...cho học sinh.

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh. Chú trọng GD đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn, Đội để GD học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

Xây dựng chương trình dạy học, sắp xếp thời khóa biểu, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh. Tích cực đổi mới cách thức

tổ chức các hoạt động GD với phương châm “nhẹ nhàng - tự nhiên - hiệu quả”, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Đảm bảo yêu cầu chuẩn KT-KN và phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường.

Bố trí hợp lý HDTN, HĐ GDNGLL để triển khai các nội dung giáo dục an toàn giao thông, kỹ năng sống như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng phòng bệnh, kỹ năng phòng tránh đuối nước... Tổ chức đọc sách và các nội dung theo chủ đề tháng.

Nhà trường tổ chức dạy Tiếng Anh theo chương trình tự chọn và đề án, được bố trí: học từ lớp 1,2, dạy học 2 tiết/tuần; lớp 3,4,5 dạy 4 tiết/tuần, và học với giáo viên bản ngữ theo nhu cầu từ 1 đến 2 tiết/lớp.

Nhà trường tổ chức dạy Kỹ năng sống cho học sinh lớp 1, 2 theo nhu cầu 1 tiết/lớp/tuần.

Đối với lớp 4, 5

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cần thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; Tập trung đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT.

Chỉ tiêu

100% học sinh đạt yêu cầu về chuẩn kiến thức kỹ năng theo yêu cầu của chương trình lớp học theo giai đoạn từng chặng và của cả lớp học, cấp học.

3.1.4. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Biện pháp

- Chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023 từ lớp 3. Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn: 1529/SGDĐT_GDTH, ngày 16 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học ở cấp Tiểu học theo CT GDPT 2018; Văn bản số 2057/SGDĐT_GDTH, ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn dạy học tin học theo chuẩn quốc tế từ năm học 2021 – 2022 cấp tiểu học.

- Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động Tin học

Xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”. Từng bước thực hiện công văn số 2057/SGDĐT-GDTH ngày 15/7/2021 của Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp Tiểu học. Cử giáo viên dạy Tin học tham gia lớp bồi dưỡng để dạy Chương trình Tin học bắt buộc lớp 3 vào năm học 2022-2023.

- Phối hợp tổ chức triển khai từng bước, phần đầu đến cuối năm học có ít nhất một khối lớp được học Tin học nâng cao theo chuẩn quốc tế.

Dạy học môn Tiếng Anh và tổ chức hoạt động dạy học Tiếng Anh.

Triển khai Chương trình môn tiếng Anh Tự chọn lớp 1, 2, bắt buộc đối với lớp 3, theo hướng dẫn 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn 2847/GDĐT-TH ngày 08/9/2020 của Sở GD&ĐT. Tiếp tục triển khai Chương trình tiếng Anh theo Đề án của Thành phố;

Thực hiện công văn số 1183/GDĐT-TH ngày 23/04/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh lớp 1 kể từ năm học 2020-2021 theo CT GDPT 2018. Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia học tập của HS, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy;

Phối hợp với Trung tâm Anh ngữ, tổ chức cho học sinh được học tiếng Anh với giáo viên người bản xứ, tăng cường kỹ năng cho học sinh.

3.2. *Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

Biện pháp

Tạo điều kiện, giúp đỡ giáo viên tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của học sinh; chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm; vận dụng phương pháp “Sơ đồ tư duy”, một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học quan tâm đến từng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình; phát huy vai trò tích cực của học sinh trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho học sinh có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp). Rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, phù hợp với nội dung học tập và đối tượng học sinh.

Thúc đẩy giáo viên đổi mới phương pháp dạy học trong các môn học nhất là triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột, thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp vận dụng trò chơi học tập “Học thông qua chơi” theo dự án do V.V.O.B tài trợ tập huấn, ứng

dụng CNTT trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương; Khuyến khích giáo viên mạnh dạn đổi mới và chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả.

Tiếp tục tổ chức và thực hiện, đánh giá hiệu quả các chuyên đề đã được ngành triển khai. Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

Vận dụng có chọn lọc các mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, mô hình trường học mới để xây dựng kế hoạch giáo dục nhằm phát triển năng lực học sinh.

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tiểu học và hướng dẫn sinh hoạt chuyên

Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú ý rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Chuyên môn nhà trường, tổ chuyên môn dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thử nghiệm để thảo luận, xây dựng rút kinh nghiệm ở tổ. Giáo viên dạy các môn TNXH lớp 1,2,3 và Khoa học lớp 4,5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn. Xây dựng kế hoạch dạy học trên nguyên tắc đảm bảo chuẩn kiến thức kỹ năng được quy định trong chương trình giáo dục Tiểu học đối với môn TNXH, Khoa học. Các khối tổ chuyên môn chủ động lựa chọn nội dung, chủ đề dạy học Kế hoạch phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt. Giáo viên dạy môn Mĩ thuật chủ động sắp xếp bài dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “Tài liệu dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học” từ lớp 1 đến lớp 5, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Tham gia tích cực vào hội thảo chuyên môn cụm trường. Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu với cha mẹ học sinh, cộng đồng dân cư về dạy học môn Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch vào chương trình hiện hành để cùng phối hợp, hỗ trợ trong quá trình dạy học.

Phân công giáo viên dạy lớp 1,2, 3 phù hợp với năng lực, có kinh nghiệm trong giảng dạy, cũng như có tinh thần trách nhiệm cao, đã qua tập huấn. Ngay sau khi tập huấn các khối trưởng cùng các thành viên thống nhất xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục các môn học theo chương trình 2018 phù hợp với thực tiễn đơn vị theo hướng dẫn 2345/BGDĐT-GDTH, ngày 7 tháng 6 năm 2021).

Tổ chức tập huấn lại cho phụ huynh về chương trình giáo dục phổ thông 2018, lắng nghe, trao đổi những vấn đề khó khăn trong khi hướng dẫn cho con em học ở nhà, để họ có thể hướng dẫn con em mình tự học ở nhà theo đúng chương trình mới.

Chỉ tiêu

100% giáo viên ứng dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học mới, tổ chức “ học thông qua chơi” phù hợp đặc điểm tay nghề, trình độ học sinh nhằm phát huy năng lực và phẩm chất học sinh thông qua dạy học dưới các hình thức khác nhau: dạy theo chủ đề, dạy theo yêu cầu từng chặng, thông qua các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm,...

3.3. Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh Tiểu học

Biện pháp

Tiếp thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT

ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh TH ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Thông tư 22) đối với lớp 4,5 và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về đánh giá học sinh lớp 1,2, 3.

Tổ chức tập huấn việc thực hiện thông tư 27/2020 về đánh giá HS lớp 1, 2, 3 ngay từ đầu năm học.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT từ năm học 2022-2023.

Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá như hai môn học độc lập, theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ; thực hiện điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Bộ phận chuyên môn tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên khi thực hiện, đánh giá học sinh, kiến nghị lãnh đạo để kịp thời giải đáp những vướng mắc, lúng túng khi thực hiện.

Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập, nhật ký đánh giá... kết hợp đánh giá thường xuyên và định kì, đánh giá của bản thân, giáo viên, gia đình và bạn bè.

Chỉ tiêu

100% học sinh được phát huy tính tích cực, chủ động; có kỹ năng tự học tốt.

100% giáo viên có tư tưởng đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy và vận dụng và giảng dạy linh hoạt, hiệu quả, học sinh được đánh giá toàn diện và chính xác.

3.4. Tham gia các hội thi trên Internet

Biện pháp

Ngay từ đầu năm học, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn qua khảo sát, lập danh sách học sinh năng khiếu. Giáo viên phối hợp phụ huynh học sinh và 03 giáo viên Tin học tạo lập tài khoản, hướng dẫn học sinh tham gia các hội thi. Có đánh giá rút kinh nghiệm qua từng đợt thi cấp trường, huyện, tỉnh/thành phố, quốc gia.

Phó Hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, có trách nhiệm:

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh.

+ Theo dõi chất lượng bồi dưỡng ở các lớp, môn học nhằm đảm bảo chất lượng các hội thi hiệu quả.

Chỉ tiêu

80% học sinh tham gia.

Có học sinh đạt giải cấp huyện và Thành phố.

3.5. Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, HĐ giáo dục ngoài giờ lên lớp

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh thông qua hoạt động GDNGLL, Giáo dục kỹ năng sống. Lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống, các kỹ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích đuối nước)...

Tổ chức giao lưu trò chơi dân gian, hát dân ca: Giao trách nhiệm cho Tổng phụ trách phân công cụ thể cho các khối lớp các trò chơi dân gian, bài hát dân ca phù hợp.

Tham gia đi thực tế gia đình học sinh, phối hợp với cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động ngoại khóa thực hành trải nghiệm: đan giỏ, trồng hoa lan, trồng rau cải... cho học sinh khối 4,5 để hình thành và phát triển các năng lực phẩm chất.

Chương trình hoạt động trải nghiệm

*** Tổ chức tiết sinh hoạt lớp**

Thời gian tổ chức: Vào tiết Sinh hoạt lớp cuối tuần (35 tiết/năm).

Nội dung: Nội dung hoạt động trải nghiệm tập trung vào các nội dung: Sinh hoạt Chi đội, Sao Nhi đồng theo định kỳ: 2 tuần/lần theo các tuần chẵn, Sinh hoạt lớp: 2 tuần/lần theo tuần lẻ.

GVCN kết hợp với Tổng phụ trách đội tổ chức thực hiện theo nội dung, chú trọng hình thành các năng lực, phẩm chất cho học sinh.

*** Hoạt động trải nghiệm toàn trường trong tiết chào cờ đầu tuần**

a. Thời gian: Sáng thứ 2 hàng tuần (35 tiết/năm).

b. Nội dung:

Tổ chức giáo dục các kỹ năng sống theo tình hình thực tế của trường từng thời điểm diễn ra trong tuần hiện tại.

Tổ chức các hoạt động giao lưu: Giao lưu Tiếng Anh; giao lưu văn nghệ; giao lưu đọc sách; giao lưu kể chuyện đạo đức;...

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền về An toàn giao thông; tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích; tuyên truyền về xây dựng trường học an toàn, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, xây dựng đạo đức học đường;

Tổ chức các hoạt động giao lưu năng khiếu: múa, hát, kể chuyện, đọc thơ...

Tổ chức giao lưu Trò chơi dân gian.

c. Thành phần tham gia:

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia

Thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh tham gia

*** Hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm (35 tiết/năm/lớp)**

Thực hiện theo kế hoạch của tổng phụ trách và kế hoạch của từng khối lớp. Bao gồm các nội dung: Hoạt động theo chủ điểm, Giáo dục kỹ năng sống theo tài liệu giáo dục kỹ năng sống và tài liệu An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, Bác Hồ với những bài học đạo đức...

Ngoài các tiết GDNGLL theo quy định đối với các khối lớp, nhà trường giao cho chuyên môn phối hợp với Tổng phụ trách đội xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại giờ lên lớp cụ thể chi tiết, về thời gian nội dung để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh như: Liên hoan

Tiếng hát dân ca giáo viên và học sinh, Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Câu lạc bộ tiếng Anh, Tin học, Olympic cấp học, rung chuông vàng...trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh, không gây áp lực và căng thẳng cho học sinh.

Tổ chức trải nghiệm ngoài nhà trường đi tham quan các di tích lịch sử, khu sinh thái....Nhà trường phối kết hợp với ban chấp hành hội phụ huynh và ban chấp hành chi đoàn để tổ chức phù hợp và hiệu quả.

3.6. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Biện pháp

Đầu năm học GVCN lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn và học sinh khuyết tật của lớp mình nộp về nhà trường tổng hợp. Hàng tháng giáo viên theo dõi sự tiến bộ học sinh. Giáo viên luôn quan tâm, giúp đỡ, động viên khi các em có sự tiến bộ. Nhà trường hỗ trợ sách, vở, quần áo...

Đối với những học sinh có khó khăn về học tập, giáo viên cần quan sát kĩ lưỡng, thông báo với phụ huynh để có sự phối hợp giúp đỡ; không yêu cầu cao và tạo áp lực đối với học sinh còn hạn chế về năng lực học tập.

Chỉ đạo giáo viên linh hoạt trong tổ chức dạy học, đánh giá phù hợp với từng loại khuyết tật, từng hoàn cảnh. Không đánh giá HS khuyết tật theo chuẩn KT- KN như học sinh bình thường khác mà chỉ ghi nhận những tiến bộ hoặc mặt sở trường của từng em. Trường thực hiện Sổ theo dõi HS khuyết tật theo mẫu quy định.

Chỉ tiêu

100% học sinh khuyết tật học hòa nhập được chăm sóc, giáo dục theo khả năng của đặc điểm của từng học sinh ở mức cao nhất có thể.

3.7. Công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kĩ năng.

Biện pháp

Trong mỗi tiết dạy cần quan tâm đến tận từng đối tượng học sinh, quan tâm phát triển năng lực cho học sinh vượt trội, chú ý giúp đỡ đối tượng học sinh khó khăn trong học tập. Khuyến khích các em đăng ký tham gia các lớp múa, vẽ, bóng đá, bơi lội, câu lạc bộ tiếng Anh... để phát triển năng khiếu bản thân.

Giao cho GVCN phụ đạo trong các tiết học và tiết tăng thêm. Tổ trưởng chuyên môn theo dõi tình hình phụ đạo, nội dung và kết quả phụ đạo để có biện pháp phối hợp và báo cáo về Ban Giám hiệu theo định kỳ hàng tháng và đột xuất khi cần.

Giáo viên bộ môn chịu trách nhiệm với học sinh mình giảng dạy.: Môn Tiếng Anh cô Nguyễn Thị Hải Huyền phụ trách chung; môn Thể dục thể thao Thầy Lê Văn Thành phụ trách chung; môn Tin học cô Đỗ Thị Bảo Trân phụ trách chung.

Riêng các môn năng khiếu hát, múa giao cho Cô Phạm Thị Kim Huệ bồi dưỡng.

Chỉ tiêu

Có học sinh năng khiếu đạt giải các hội thi cấp huyện và thành phố

Tỉ lệ HS chưa theo kịp chương trình thấp nhất có thể so với đầu năm học (< 1%)

4. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Biện pháp

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lộ trình và điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa, về tổ chức thực hiện CTGDPT 2018, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động cũng như sự đồng thuận của nhân dân đối với việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu, chia sẻ và đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương để kịp thời cung cấp thông tin định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Triển khai đổi mới giáo dục tiểu học theo chủ trương của ngành, nhà trường chủ động cung cấp thông tin cho cha mẹ học sinh và nhân dân biết qua các kênh thông tin truyền thông; đồng thời, sẵn sàng lắng nghe và thảo luận các vấn đề mới đang tồn tại nhiều cách hiểu khác nhau để tạo lập sự đồng thuận và hỗ trợ của xã hội.

Khuyến khích giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, tập trung vào việc thực hiện CTGDPT 2018; tuyên truyền các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng

Triển lãm sản phẩm học tập của học sinh dưới nhiều hình thức khác nhau như góc sản phẩm, túi lưu trữ sản phẩm, trên group zalo lớp, trên web trường,...nhằm động viên khuyến khích, tạo động lực phấn đấu cho các em cũng như phụ huynh học sinh.

Tuyên truyền về các biện pháp ngăn ngừa các hành vi bạo hành đối với trẻ em, hành vi xâm hại hoặc ứng xử gây tổn thương đến thể chất, tinh thần học sinh.

Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, của Ngành, nhất là các hoạt động đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, các tấm gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để tạo sự lan tỏa, khích lệ các thầy, cô giáo, các em học sinh phấn đấu vươn lên.

Nhà trường tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn giáo viên thường xuyên cập nhật và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

Chỉ tiêu:

100% cán bộ, giáo viên thực hiện tốt.

Không để xảy ra bạo hành đối với trẻ em, hành vi xâm hại hoặc ứng xử gây tổn thương đến thể chất, tinh thần học sinh.

PHHS có sự đồng thuận và ủng hộ nhà trường trong thực hiện chương trình.

5. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục.

* Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học.

Biện pháp:

Tiếp tục thực hiện Thông tư 07/2016/TT-BGDĐT và Nghị định số 20/2014/NĐ-CP về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Xây dựng kế hoạch với giải pháp tích cực để củng cố, duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học vững chắc và phấn đấu đạt chuẩn mức độ cao hơn.

Đảm bảo nhận hết trẻ 6 tuổi trên địa bàn (theo phân tuyến) vào lớp 1. Kiên quyết không để học sinh bỏ học; tạo mọi điều kiện để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, phấn đấu đạt tiêu chí giáo dục trong lộ trình nâng chất 19 tiêu chí xã xây dựng nông thôn mới và công tác phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi.

Tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học.

Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng theo qui định hàng năm và 5 năm.

Chỉ tiêu:

100% trẻ 6 tuổi trên địa bàn ra lớp; duy trì sĩ số học sinh 100%

100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học
 100% trẻ 11 – 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học
 Hiệu suất đào tạo 100%
 Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục

Biện pháp

Bộ phận chuyên môn cùng với GVCN và giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm học nhằm hạn chế thấp nhất số học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học. Tiếp tục duy trì hiệu suất đào tạo.

Tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương hỗ trợ về nguồn lực, nâng cao cả về số lượng, chất lượng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình, mục tiêu xã nông thôn mới. Tích cực đổi mới về phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng về mục tiêu giáo dục.

Đảm bảo thiết bị thực hiện chương trình giáo dục phổ 2018, đặc biệt là lớp 1, 2, 3 theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học. Rà soát, lên kế hoạch mua sắm trang thiết bị cần thiết cho các khối lớp phù hợp với yêu cầu, nội dung giảng dạy.

Chỉ tiêu:

Duy trì các tiêu chí, phấn đấu đạt Mức độ 1 giai đoạn 2020-2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền và thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

Thực hiện công tác dạy lớp 2 tiết/tuần.

2. Phó hiệu trưởng

Chỉ đạo trực tiếp khối 1, 2, 3 thực hiện chương trình GDPT 2018, Khối 4, 5 thực hiện chương trình hiện hành.

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 10 buổi/tuần với 35 tiết cho tất cả các khối lớp. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, các lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng các hoạt động NGLL, HĐ trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng HS có năng khiếu, phụ đạo HS nhận thức chậm và các hoạt động và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề cấp trường về giảng dạy các môn học; đổi mới phương pháp dạy học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Thực hiện công tác dạy lớp 4tiết/tuần.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

Xây dựng và triển khai kế hoạch của tổ chuyên môn.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, 2, 3.

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công; tổng hợp các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu-kết thúc).

Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của liên đội.

5. Giáo viên

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy, giáo dục.

Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động NGLL.

Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

Kiểm tra, đánh giá học sinh theo đúng Thông tư 30, Thông tư 22 và Thông tư 27 (đối với lớp 1, 2, 3).

6. Nhân viên

Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động cá nhân theo tuần, tháng, năm học nhằm phục vụ cho việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của nhà trường. Chấp hành tốt mọi nội quy, quy định của nhà trường, luôn tu dưỡng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp. Tích cực, tự giác, không ngừng học hỏi, tìm tòi, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chủ động, sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Kịp thời báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, tích cực tham mưu với hiệu trưởng về các mặt công tác thuộc lĩnh vực chuyên môn mình phụ trách đề xuất các giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc để đạt hiệu quả công việc cao hơn. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi Hiệu trưởng phân công.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2022-2023, đề nghị cá nhân, các tổ, bộ phận luôn quan tâm căn cứ vào nội dung kế hoạch, cụ thể hóa trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn năm học của tổ, bộ phận với các biện pháp cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- PhòngGD&ĐT;
- BGH-GV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Võ Hoàng Dũng